

Số: 1042/QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 10 tháng 6 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v phê duyệt giá trị định giá tài sản 19 chiếc xe mô tô hai bánh  
tịch thu sung công quỹ nhà nước tại Công an huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/ 11/ 2003;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06/12/2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ các Quyết định từ số 484 đến số 502/QĐ-CAH ngày 21/5/2013 của Trưởng Công an huyện về việc tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với xe mô tô 02 bánh vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Biên bản định giá tài sản ngày 26/5/2013 của Hội đồng định giá và bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện tại Tờ trình số 563/TTr-HĐĐG ngày 03/6/2013,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt giá trị định giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước tại công an huyện Tuy Phước do Hội đồng định giá tài sản định giá ngày 26/5/2013, bao gồm 19 (mười chín) chiếc xe mô tô 02 bánh vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ, với giá khởi điểm: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

(Kèm theo bảng kê chi tiết)

**Điều 2.** Căn cứ vào giá trị định giá tài sản đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, Giao Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện phối hợp với các ngành chức năng của huyện xây dựng quy chế bán đấu giá và tổ chức bán đấu giá tài sản nêu trên theo đúng qui định hiện hành của nhà nước.

Số tiền thu được từ việc tổ chức bán đấu giá tài sản nộp vào tài khoản tạm giữ của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Kho bạc Nhà nước Tuy Phước. Sau khi trích để lại các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ theo quy định, số còn lại nộp vào ngân sách huyện theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng Công an huyện, Thường trực Hội đồng định giá, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;  
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Hữu Lộc**

**BẢNG KÊ CHI TIẾT GIÁ TRỊ TÀI SẢN**  
(Kèm theo Quyết định số 1042/QĐ-UBND ngày 10/6/2013  
của Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước)

DVT: đồng

TT	Số lượng (chiếc)	Số máy	Số khung	Nhãn hiệu	Dung tích xi lanh	Màu sơn	Giá trị tài sản	Ghi chú
1	01	00004965	001465	Zongshen	110 cm3	trắng đỏ	500.000	
2	01	017040	017040	Honda	110 cm3	xanh	600.000	
3	01	501020	501020	Warm	110 cm3	xanh	500.000	
4	01	304853	61004853	Newkawa	110 cm3	xám	500.000	
5	01	3205228	3205229	Honda	70 cm3	trắng	300.000	
6	01	bị đục	013292	Nakasei	110 cm3	xanh	200.000	bán phế liệu
7	01	00269	000269	Yamaha	110 cm3	đỏ	500.000	
8	01	0006412	200008107	Hongda	110 cm3	xanh	500.000	
9	01	036691	36691	Ferrolì	110 cm3	đen	400.000	
10	01	506326	06326	Seaway	110 cm3	đen	500.000	
11	01	bị đục	1160475	Honda	49 cm3	xanh	100.000	bán phế liệu
12	01	bị đục	003356	Jiulong	110 cm3	đen	200.000	bán phế liệu
13	01	010982	bị cà mòn	Vecstar	110 cm3	đen	200.000	bán phế liệu
14	01	01110620	005120	Honda	110 cm3	xanh	200.000	bán phế liệu
15	01	02104867	210490	Honda	110 cm3	đen	400.000	
16	01	0239037	0015289				600.000	
17	01	bị đục	003652			nâu	200.000	bán phế liệu
18	01	7012927	012927			xanh	500.000	
19	01	không	không			đỏ	100.000	bán phế liệu
<b>Tổng cộng</b>							<b>7.000.000</b>	

Tiền bằng chữ: Bảy triệu đồng.